

PHẦN MỀM QUẢN TRỊ THƯ VIỆN TÍCH HỢP MÃ NGUỒN MỞ KOHA CHO HỆ THỐNG THƯ VIỆN VIỆT NAM

TS Nguyễn Huy Chương

Trường Đại học KHXH&NV Hà Nội

Tóm tắt: Trong khoảng 10 năm qua, hệ thống phần mềm quản trị thư viện tích hợp (integrated library system) do các công ty phần mềm trong và ngoài nước cung cấp (sản phẩm thương mại) đã được ứng dụng triển khai và đem lại lợi ích thiết thực cho việc quản lý tài nguyên, tự động hóa các quy trình nghiệp vụ của thư viện tại Việt Nam. Sự phát triển của công nghệ thông tin, Internet và các hình thức trao đổi thông tin, liên lạc trong thế giới phẳng hiện nay đã tạo điều kiện mạnh mẽ cho việc hình thành và phát triển các hệ thống phần mềm quản trị thư viện tích hợp mã nguồn mở, được đóng góp bởi cộng đồng thư viện và công nghệ thông tin trên toàn thế giới. Trong số đó, Koha là phần mềm quản trị thư viện mã nguồn mở đầu tiên và đang được sử dụng rộng rãi nhất trên thế giới. Các lợi thế về tiêu chuẩn, tính năng, tính dễ sử dụng/khai thác, chi phí triển khai của Koha rất phù hợp với hệ thống thư viện tại Việt Nam, điều đó mang lại cho các thư viện một lựa chọn khả thi khác bên cạnh các phần mềm thương mại hiện hành.

Từ khóa: phần mềm thư viện; phần mềm mã nguồn mở; phần mềm tích hợp quản trị thư viện mã nguồn mở; phần mềm Koha; thư viện điện tử; thư viện Việt Nam.

Koha open source integrated library management software for Vietnam library system

Summary: In recent about 10 years, integrated library systems (trade products), supplied by domestic and foreign software companies, have been applied and brought real benefits for resource management, automation of library processes in Vietnam. The development of IT, Internet, information exchange and communication forms in flat world is creating firm conditions for forming and developing open source integrated library management systems with the contribution of library and IT communities throughout the world. Among these systems, Koha is being widely used in the world. Owing to its advantages in standard, ability, friendliness in use and exploitation, reasonable expenditure for development in Vietnamese library systems, Koha is a feasible choice among other commercial softwares.

Keywords: library system; open source software; open source integrated library systems; Koha software; electronic library; Vietnam library.

1. Phần mềm thư viện

Hệ thống Thư viện Việt Nam đã và đang phát triển song song cùng với sự phát triển của đất nước cũng như trong tiến trình hội nhập quốc tế ngày càng chặt chẽ và sâu rộng.

Từ việc phát triển nhanh nhưng thiếu thống nhất về tổ chức, về văn bản pháp quy, về các tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ của những năm trước thế kỷ 21, ngành thư viện Việt Nam cho đến nay đã đưa ra và thống nhất các

Nghiên cứu - Trao đổi

yêu cầu tiêu chuẩn nghiệp vụ dựa trên các chuẩn quốc tế về thư viện như khổ mẫu MARC21, quy tắc biên mục AACR2, khung phân loại DDC,... [1].

Việc áp dụng các chuẩn nghiệp vụ thư viện quốc tế vào hệ thống thư viện Việt Nam đã tạo tiền đề cho việc ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong thư viện, cụ thể là việc sử dụng các phần mềm thư viện (PMTV) trở nên thuận lợi và dễ dàng hơn. Các PMTV quốc tế như Virtua (VTLS), Millennium (Innovative Interface), Aleph (Ex Libris) đã được sử dụng tại các thư viện ở Việt Nam, điều mà trước đây không thể thực hiện được. Ngoài ra, các công ty phần mềm trong nước cũng đã xây dựng hệ thống PMTV mang thương hiệu của riêng mình, tiêu biểu là Libol (Tinh Vân), iLib (CMC), Vebrary (Lạc Việt).

Trải qua hơn 10 năm kể từ ngày hệ thống PMTV đầu tiên được triển khai tại Việt Nam, cho đến nay đa phần các thư viện có quy mô vừa và lớn của các trường đại học, cao đẳng, các trung tâm học liệu vùng, các thư viện công cộng, các viện nghiên cứu, cơ quan nhà nước đã được cài đặt và ứng dụng PMTV ở

các mức độ khác nhau. Các thư viện có quy mô nhỏ hơn như các thư viện quận, huyện, các thư viện của các trường phổ thông trung học, phổ thông cơ sở,... do các khó khăn về tài chính, nguồn lực chưa triển khai được PMTV.

Chúng ta có thể khẳng định rằng PMTV đã đem lại các lợi ích thiết thực, làm thay đổi cơ bản diện mạo hệ thống thư viện tại Việt Nam. Thông qua PMTV, thư viện đã tự động hóa được quy trình nghiệp vụ, quản lý tài nguyên để tăng năng suất hoạt động và nâng cao chất lượng phục vụ bạn đọc. PMTV cũng là công cụ quan trọng để các thư viện thực hành áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế về nghiệp vụ thư viện. Do vậy, tính năng và cấu trúc dữ liệu của PMTV đóng vai trò xương sống trong việc giúp thư viện vận hành theo đúng tiêu chuẩn quốc tế. Tại Việt Nam, PMTV có thể chia làm hai loại:

- PMTV của các công ty PM Việt Nam.
- PMTV của các công ty PM nước ngoài.

Bảng 1 đưa ra các đánh giá tổng thể về hai loại PM này:

Bảng 1. So sánh PMTV của công ty phần mềm trong nước và của công ty phần mềm nước ngoài

	PMTV của các công ty PM Việt Nam	PMTV của các công ty PM nước ngoài
<i>Chủng loại</i>	PM thương mại có bản quyền	PM thương mại có bản quyền
<i>Phân hệ, tính năng</i>	Đầy đủ các phân hệ, tính năng: OPAC, Bổ sung, Biên mục, Lưu thông, Quản lý Ấn phẩm định kỳ, Báo cáo thống kê	Đầy đủ các phân hệ, tính năng: OPAC, Bổ sung, Biên mục, Lưu thông, Quản lý Ấn phẩm định kỳ, Báo cáo thống kê
<i>Tiêu chuẩn hỗ trợ</i>	Hỗ trợ một phần MARC21, AACR2, DDC và các tiêu chuẩn quốc tế về thư viện	Hỗ trợ hoàn toàn MARC21, AACR2, DDC và các tiêu chuẩn quốc tế về thư viện
<i>Khả năng hoạt động với số lượng biểu ghi lớn</i>	Chưa được kiểm chứng hoạt động tốt với thư viện có trên 1 triệu biểu ghi	Đáp ứng hoạt động cho các thư viện có trên 5 triệu biểu ghi

Nghiên cứu - Trao đổi

Khả năng liên kết qua cổng Z39.50	Hỗ trợ một phần	Hỗ trợ hoàn toàn
Khả năng liên thư viện với các PMTV khác	Không hỗ trợ	Hỗ trợ
Khả năng tùy biến cấu trúc, tính năng của phần mềm	Hỗ trợ tùy biến theo yêu cầu của thư viện	Không cho phép thay đổi cấu trúc, rất hạn chế thay đổi tính năng để đảm bảo tính nhất quán, ổn định của hệ thống
Khả năng đáp ứng nhu cầu của thư viện Việt Nam hiện tại	Đáp ứng	Đáp ứng
Khả năng đáp ứng nhu cầu phát triển và hội nhập của thư viện Việt Nam trong tương lai	Chưa được kiểm chứng	Đáp ứng
Quá trình phát triển	- Khoảng 10 năm, dựa trên các yêu cầu thực tế của ngành thư viện Việt Nam - Được phát triển bởi các công ty phát triển PM đa ngành nghề Việt Nam	- Trên 30 năm, song hành với yêu cầu và sự phát triển của ngành thư viện thế giới. - Được phát triển bởi các công ty PM quốc tế chuyên về thư viện
Tính cập nhật của PM	PM không được cập nhật thường xuyên, thường đi chậm hơn so với xu thế của thế giới	PM được cập nhật hàng năm, song hành với xu thế của thế giới
Nguồn nhân lực phát triển PM	Không ổn định do PM không phải là sản phẩm duy nhất của công ty Việt Nam	Ổn định do công ty chỉ chuyên sâu phát triển phần mềm thư viện
Giá thành triển khai ban đầu	Khoảng vài trăm triệu đồng / thư viện	Trên 2 tỉ đồng / thư viện
Chi phí bảo hành bảo trì hàng năm	Tính theo tỉ lệ phần trăm trên giá trị ban đầu của sản phẩm	Tính theo tỉ lệ phần trăm trên giá trị ban đầu của sản phẩm

Bảng phân tích trên đã chỉ ra rằng đứng trên góc độ tiêu chuẩn kỹ thuật, PMTV do các công ty PM nước ngoài đáp ứng hoàn toàn nhu cầu hiện tại và tương lai của thư viện Việt Nam. Tuy nhiên, chi phí để triển khai và duy trì PM các phần mềm này rất lớn và không phải thư viện nào tại Việt Nam cũng có đủ điều kiện tài chính để thực hiện.

Ngược lại, PMTV do các công ty PM Việt Nam cung cấp có chi phí thấp hơn (nhưng vẫn cao đối với các thư viện có quy mô nhỏ)

nhưng lại gặp các vấn đề liên quan đến tính năng, tiêu chuẩn nghiệp vụ, tính bền vững, tính cập nhật với các tiêu chuẩn và xu thế phát triển của ngành thư viện trên thế giới trong tương lai gần.

2. Phần mềm thư viện mã nguồn mở

Có thể nói, Việt Nam không phải là quốc gia duy nhất trên thế giới gặp phải bài toán khó trong việc lựa chọn PMTV phù hợp với chính sách, quy mô, chức năng, nhiệm vụ cũng như khả năng tài chính cho thư viện của

Nghiên cứu - Trao đổi

mình. Các quốc gia trên thế giới (kể các các quốc gia phát triển) có hệ thống thư viện phát triển trước chúng ta hàng chục năm đã nhận thấy điều này từ lâu. Họ, cùng với các tổ chức và cộng đồng thư viện quốc tế, các trung tâm nghiên cứu, các nhà lập trình viên đam mê lĩnh vực thư viện,... đã đưa ra một hướng đi mới: Xây dựng và phát triển Phần mềm thư viện mã nguồn mở (PMTVMNM).

Một câu hỏi được đặt ra là tại sao việc sử dụng PMTVMNM lại trở thành một xu hướng trên thế giới?

Bởi vì PMTVMNM giống như một món quà tặng và chúng ta không chỉ được miễn phí về giá mua mà còn được miễn phí về bản quyền trên cơ sở giấy phép mã nguồn mở. Chỉ cần có mã nguồn của phần mềm và có quy định về giấy phép PM tự do nguồn mở là người sử dụng có thể tự do sửa đổi, cải tiến, nâng cấp và phát triển chúng mà không cần xin phép ai hay cơ quan tổ chức nào về bản quyền [14]. Đó là điều khác biệt nổi bật so với các phần mềm mã nguồn đóng, hay còn gọi là phần mềm thương mại có bản quyền.

Chính vì vậy, sự hình thành và phát triển của PMTVMNM đã và đang diễn ra một cách tự nhiên, xuất phát từ nhu cầu và lợi ích của cộng đồng thư viện mà không bị ảnh hưởng bởi các yếu tố chính trị, thương mại như các sản phẩm khác.

3. Phần mềm thư viện mã nguồn mở Koha

Koha là PMTVMNM đầu tiên trên thế giới, ban đầu được xây dựng cho Thư viện Horowhenua Library Trust (HLT), New Zealand vào năm 2000 [3]. Hiện nay, Koha đã trở thành PMTVMNM được áp dụng rộng rãi nhất trên thế giới với trên 1.800 thư viện đang sử dụng [15].

Koha được công nhận là PM có đầy đủ tính năng của một PMTV hiện đại, liên tục

được cập nhật theo tiêu chuẩn và xu thế mới nhất; nó có khả năng tùy biến một cách mềm dẻo, linh hoạt. Koha nhận được sự đóng góp phát triển, kiểm định và kiểm soát chất lượng bởi cộng đồng Koha trên toàn thế giới thông qua website chính thức là www.koha-community.org. Koha có một số tính năng nổi bật như sau:

3.1. Hỗ trợ biên mục theo chuẩn quốc tế

Chất lượng của công tác biên mục sẽ quyết định chất lượng CSDL thư mục và khả năng chia sẻ thông tin. Khả năng trao đổi nguồn tài nguyên rất hạn chế giữa các hệ thống thư viện Việt Nam hiện nay xuất phát từ công tác biên mục không đồng nhất, không đáp ứng hoàn toàn tiêu chuẩn quốc tế. Điều này không hoàn toàn do lỗi của các cán bộ nghiệp vụ mà là vì họ không được cung cấp một công cụ chuẩn để thực hiện điều này.

Chính vì vậy, điểm nổi trội đầu tiên cần nhấn mạnh của Koha chính là khả năng hỗ trợ biên mục theo tiêu chuẩn quốc tế. Phân hệ Biên mục của Koha đáp ứng khắt khe các tiêu chuẩn như MARC21, AACR2 và DDC, cung cấp công cụ để xây dựng và kiểm soát chất lượng mô tả biểu ghi. Ví dụ một số tính năng nổi bật của phân hệ này như sau:

- Cung cấp các khung mẫu biên mục để sử dụng cho nhiều loại hình tài liệu khác nhau như sách in, tài liệu điện tử, ấn phẩm định kỳ...
- Cung cấp khả năng tự xây dựng biểu mẫu biên mục theo nhu cầu sử dụng của thư viện.
- Hoạt động theo mô hình từ điển tham chiếu, cho phép gắn kết các văn bản có liên quan hoặc đính kèm các file ảnh bìa tài liệu.
- Nhập, xuất tài liệu theo lô với tệp tin theo chuẩn ISO 2709.
- Có khả năng tìm kiếm, nhập, xuất dữ liệu qua cổng Z39.50.

Nghiên cứu - Trao đổi

3.2. Giao diện OPAC dễ tùy chỉnh

Điểm hạn chế của PM thương mại nhưng lại là điểm mạnh của Koha chính là tính linh hoạt trong việc tùy biến, chỉnh sửa giao diện OPAC. Với PM thương mại, thư viện bị phụ thuộc vào giao diện OPAC được cung cấp bởi nhà sản xuất từ màu sắc, bố cục đến thông tin hiển thị. Ngược lại, Koha cho phép thư viện tự cấu hình hiển thị thông tin trên OPAC:

- Tùy chỉnh các logo, banner;
- Tùy chỉnh kết cấu, bố cục, thông tin hiển thị;
- Tùy chỉnh màu nền; màu sắc, kích cỡ font chữ;
- Tùy chỉnh thông tin hiển thị trên trang chủ OPAC.

3.3. Khả năng phân loại kết quả tìm kiếm

Koha cho phép giới hạn lại tất cả các kết quả tìm theo nhiều tiêu chí khác nhau. Kết quả tìm được phân loại theo các thông tin giới hạn giúp bạn đọc dễ dàng tìm tài liệu phù hợp với nhu cầu tin của mình. Các thông tin giới hạn này có thể bao gồm bất kỳ thuộc tính nào của biểu ghi thư mục như tác giả, chủ đề, năm xuất bản, vị trí địa lý hay những tài liệu sẵn sàng cho bạn đọc mượn.

3.4. Khả năng tương tác trực tuyến giữa bạn đọc và thư viện

Koha có nhiều tính năng nổi bật dành cho bạn đọc trong đó khuyến khích sự tương tác hai chiều giữa bạn đọc và thư viện. Sau khi đăng nhập vào hệ thống, bạn đọc có thể:

- Quản lý thông tin tài khoản;
- Theo dõi lịch sử mượn/trả;
- Theo dõi thông tin đặt mượn, tài liệu mượn quá hạn;
- Bình luận về tài liệu ưa thích và chia sẻ với bạn đọc khác;
- Tạo giá sách ảo lưu lại các tài liệu ưa thích hoặc quan trọng cần ghi nhớ;

- Đề xuất thư viện bổ sung tài liệu mới;
- Nhận các thông báo, tin nhắn từ thư viện.

3.5. Khả năng lưu thông tài liệu trong mọi tình huống

Phân hệ lưu thông của Koha cho phép cán bộ thư viện có thể quản lý và xử lý được tất cả các tình huống trong quá trình lưu thông tài liệu. Trong quá trình ghi mượn tài liệu cho bạn đọc, hệ thống sẽ tự động hiển thị thông báo nếu như bạn đọc hay tài liệu này có vấn đề cần được xác minh. Các thông báo đó có thể là bạn đọc đang nợ thư viện một khoản tiền phạt, bạn đọc mượn tài liệu không đúng chính sách lưu thông, tài liệu bạn đọc mượn đang cho người khác mượn, tài liệu bạn đọc mượn đã bị loại khỏi chính sách lưu thông hay thẻ bạn đọc đang bị khóa,...

Koha cũng hỗ trợ xử lý các tài liệu đang được đặt mượn theo thứ tự người đặt và thời gian đặt. Thông thường thư viện sẽ xử lý các yêu cầu đặt mượn này theo thứ tự thời gian đặt mượn của bạn đọc. Tuy nhiên trong trường hợp bạn đọc là cán bộ, giảng viên, người nghiên cứu... đặt mượn sau nhưng lại cần gấp tài liệu này, thư viện cũng có thể linh động và thay đổi thứ tự ưu tiên đặt mượn cho họ trên giao diện người quản trị. Danh sách các bạn đọc đang chờ mượn tài liệu được hiển thị trên một giao diện và cán bộ thư viện có thể thay đổi thứ tự ưu tiên một cách dễ dàng.

3.6. Khả năng đặt mượn offline trên hệ trình duyệt web Firefox

Koha cung cấp tính năng đặt mượn offline trên Firefox, tính năng lưu thông offline này được sử dụng trong trường hợp máy chủ hay đường truyền mạng của thư viện gặp sự cố. Khi sự cố xảy ra, bạn đọc vẫn hoàn toàn có thể đặt mượn được tài liệu. Sau khi sự cố được khắc phục, cán bộ quản trị thư viện có thể cập nhật lại lịch sử lưu thông của thư viện lúc gặp sự cố.

Nghiên cứu - Trao đổi

3.7. Hệ thống báo cáo đầy đủ, chi tiết và linh hoạt

Việc lập báo cáo về hiện trạng và tình hình hoạt động của thư viện là công việc hết sức cần thiết, nhất là đối với các cán bộ làm công tác quản lý. Phân hệ Báo cáo trong Koha linh hoạt và chi tiết tới tất cả các phân hệ. Thư viện có thể tự tạo và xác định nội dung báo cáo là bất cứ vấn đề gì liên quan đến ngân sách, bổ sung, bạn đọc hay tài liệu.

Các báo cáo thường xuyên được sử dụng trong Koha là thống kê số lượng bạn đọc, số lượng tài liệu, tài liệu được mượn nhiều nhất, danh sách bạn đọc mượn quá hạn. Việc lập báo cáo, thống kê trong Koha được thực hiện một cách dễ dàng, không cần sự can thiệp của cán bộ quản trị hay các nhà cung cấp. Có thể gọi đây là một điểm mạnh của phần mềm Koha.

3.8. Khả năng tạo nhãn gáy, tạo mã vạch barcode cho tài liệu

Koha cung cấp tính năng tạo và in nhãn gáy, nhãn mã vạch cho tài liệu. Việc tạo nhãn hết sức mềm dẻo, linh hoạt. Cán bộ thư viện có thể chủ động hoàn toàn trong việc tạo nhãn. Koha cho phép người sử dụng tự xác định nội dung của nhãn bằng cách điền thêm hoặc lựa chọn các thuộc tính sẵn có của tài liệu. Thuộc tính đó có thể là: nhan đề, tên tác giả, ký hiệu phân loại, mã vạch, số ISBN...

4. Hiện trạng sử dụng phần mềm thư viện mã nguồn mở Koha trên thế giới và tại Việt Nam

4.1. Trên thế giới

Koha đã được áp dụng và triển khai thành công cho mọi loại hình thư viện như thư viện công cộng, thư viện của các cơ sở giáo dục (các trường phổ thông, cao đẳng, đại học), thư viện của các viện nghiên cứu, cơ quan, tổ chức chính phủ, tư nhân,... Theo librarytechnology.org, đã có trên 1.800 thư viện xác nhận đang sử

dụng Koha rải đều các ở tất cả các châu lục trên thế giới [13, 15].

Có thể nhắc đến một số thư viện sử dụng Koha tiêu biểu như Thư viện Trung tâm lưu trữ quốc gia Anh (The National Archive); Thư viện Dược Hoàng gia của Vương quốc Anh (Royal Pharmaceutical Society of Great Britain); Thư viện ngôn ngữ và các nền văn minh - Bibliothéque des langues et civilizations (Pháp); Thư viện công cộng Santa Cruz (California, Hoa Kỳ) [2, 4, 5, 7].

Riêng tại khu vực Đông Nam Á đã có trên 100 thư viện sử dụng Koha, trong đó tập trung nhiều tại Philipin nơi tiếng Anh được sử dụng phổ biến [13]. Các thư viện tiêu biểu sử dụng gồm có Thư viện Cục phát triển khoa học và công nghệ quốc gia Thái Lan (NSTDA Online Library @STKS); Thư viện Viện nghiên cứu đạo Hồi cao cấp (International Institute of Advance Islamic Studies - Malaysia); Thư viện pháp luật - Hạ viện Philipin [3].

Triển khai Koha trên diện rộng ở tầm quốc gia có Thổ Nhĩ Kỳ. Tại đây, dự án triển khai Koha được khởi xướng bởi Bộ Văn hóa và Du lịch Thổ Nhĩ Kỳ với mục tiêu áp dụng Koha cho 1.112 thư viện, với hơn 800.000 bạn đọc và hơn 8 triệu biểu ghi [12].

4.2. Tại Việt Nam

Tại Việt Nam, tuy số lượng thư viện sử dụng Koha còn ít (Thư viện Đại học Tài chính và Ngân hàng Hà Nội) nhưng Koha đã nhận được sự quan tâm và ủng hộ của nhiều cơ quan, đơn vị, tổ chức cũng như các cá nhân trong và ngoài ngành. Điều đó được thể hiện qua Thông tư số 08/2010/TT-BGDĐT do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành ngày 01/3/2010, trong đó Koha là một trong những PMTV được khuyến khích sử dụng trong ngành giáo dục [9].

Cuối tháng 11 năm 2013, khóa tập huấn hướng dẫn cài đặt và sử dụng PMTVMMN

Nghiên cứu - Trao đổi

Koha đã lần đầu tiên được tổ chức tại Hà Nội. Khóa tập huấn do Liên hiệp thư viện đại học khu vực phía Bắc đứng ra tổ chức và đã thu hút sự tham gia của hơn 60 cán bộ đến từ hơn 30 thư viện thành viên [11]. Kết quả khảo sát cho thấy phần lớn các thư viện tham gia tập huấn đều đánh giá Koha có đầy đủ các tính năng cần thiết và phù hợp với hệ thống thư viện ở Việt Nam.

5. Kết luận

PMTVMNM Koha đã có nền móng phát triển vững chắc trên thế giới, đồng thời đã được kiểm chứng về tính năng, chất lượng, độ ổn định và an toàn thông tin. Cũng giống như các PM khác, để Koha được áp dụng và triển khai một cách hiệu quả cho hệ thống thư viện Việt Nam thì trước tiên cần phải có sự ủng hộ về mặt chủ trương và chính sách của các cấp ban, ngành quản lý, cụ thể là Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Văn hóa Thể Thao và Du lịch, Bộ Khoa học và Công nghệ. Yêu cầu thứ hai là Việt Nam phải xây dựng được

cộng đồng người sử dụng và phát triển Koha giống như mô hình phát triển Koha của các nước trên thế giới. Yêu cầu thứ ba là phải có ít nhất một tổ chức đứng ra chịu trách nhiệm tư vấn, hỗ trợ, hướng dẫn triển khai, hướng dẫn đào tạo khi các thư viện có nhu cầu.

Về cơ bản, Việt Nam hiện nay đã có thể đáp ứng được cả ba yêu cầu trên để đưa Koha vào áp dụng tại các thư viện chưa có điều kiện sử dụng PMTV, đặc biệt là các thư viện công cộng của tỉnh, huyện; thư viện của các trường phổ thông; trung tâm thông tin thuộc các sở khoa học công nghệ các địa phương. Tuy nhiên, để việc phổ biến và ứng dụng phần mềm này đạt được hiệu quả thực sự đối với hệ thống thư viện ở Việt Nam thì Koha cần tiếp tục nhận được sự quan tâm, hỗ trợ phối hợp chặt chẽ hơn nữa từ phía các bộ, ban, ngành, các tổ chức, liên hiệp, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài cộng đồng cũng như những người yêu thích thư viện.

Tài liệu tham khảo

1. Quyết định ban hành ngày 7/5/2007 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin về việc áp dụng các chuẩn nghiệp vụ quốc tế trong lĩnh vực Thông tin - Thư viện.
2. Thư viện công cộng Santa Cruz (California, Hoa Kỳ): <http://catalog.santacruzpl.org>
3. Thư viện Cục phát triển khoa học và công nghệ quốc gia Thái Lan (NSTDA Online Library @STKS): <http://library.stks.or.th>
4. Thư viện dược hoàng gia của Vương quốc Anh (Royal Pharmaceutical Society of Great Britain) <http://rps.koha-ptfs.eu/>
5. Thư viện ngôn ngữ và các nền văn minh – Bibliothèque des langues et civilisations (BULAC): <http://koha.bulac.fr/>
6. Thư viện pháp luật - Hạ viện Philipin: <http://hreplib.congress.gov.ph>
7. Thư viện Trung tâm lưu trữ quốc gia Anh (The National Archive): <http://tna.koha-ptfs.eu>
8. Thư viện Viện nghiên cứu đạo Hồi cao cấp (International Institute of Advance Islamic Studies – Malaysia): <http://office.iais.org.my/>
9. Thông tư số 08/2010/TT-BGDĐT, ngày 01/03/2010 của Bộ Giáo dục đào tạo
10. <http://koha-community.org/about/history/>
11. <http://koha.vn/khoa-tap-huấn-koha-cho-liên-hiệp-thư-viện-đại-học-khu-vực-phi-a-bắc.html>
12. <http://lists.katipo.co.nz/pipermail/koha/2013-January/035344.html>
13. http://wiki.koha-community.org/wiki/Koha_Users_Worldwide
14. <http://www.gnu.org>
15. <http://www.librarytechnology.org/map.pl?ILS=Koha>

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 15-3-2014; Ngày phản biện đánh giá: 16-4-2014; Ngày chấp nhận đăng: 06-5-2014).